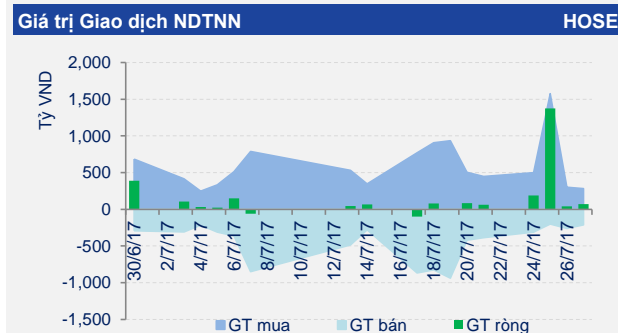
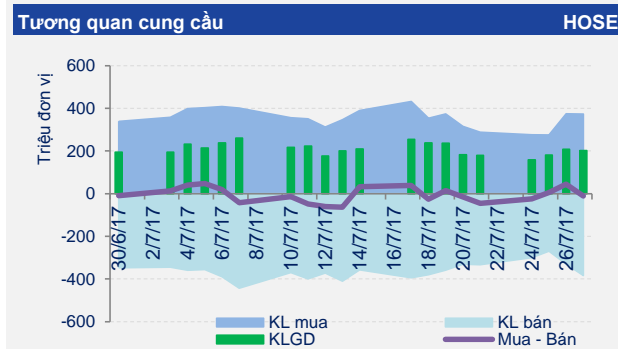


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 27/7/2017

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	771.50	99.63
% Thay đổi	↓ -0.31%	↑ 0.20%
KLGD (CP)	202,232,820	67,939,623
GTGD (tỷ đồng)	3,565.39	568.52
Tổng cung (CP)	384,003,730	116,685,000
Tổng cầu (CP)	373,163,950	104,691,400

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	6,820,160	2,436,568
KL mua (CP)	8,641,370	1,591,790
GT mua (tỷ đồng)	282.09	21.74
GT bán (tỷ đồng)	212.67	37.92
GT ròng (tỷ đồng)	69.42	(16.18)



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 1.02%	12.2	2.0	1.9%
Công nghiệp	↑ 0.36%	17.0	3.2	20.3%
Dầu khí	↓ -2.20%	16.3	3.5	3.0%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 0.00%	18.8	4.2	2.5%
Dược phẩm và Y tế	↓ -0.84%	16.0	3.7	1.0%
Hàng Tiêu dùng	↓ -0.09%	21.0	6.9	11.1%
Ngân hàng	↓ -0.24%	14.2	1.7	7.5%
Nguyên vật liệu	↓ -0.34%	10.2	1.8	14.0%
Tài chính	↓ -0.26%	22.0	2.9	36.5%
Tiện ích Cộng đồng	↓ -0.71%	12.5	2.4	2.2%
VN - Index	↓ -0.31%	16.5	4.2	89.7%
HNX - Index	↑ 0.20%	12.2	1.7	10.3%

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Sau hai phiên hồi phục mạnh liên tiếp thì cuối cùng thị trường cũng hạ nhiệt trở lại, hai sàn kết phiên trái chiều nhau. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm 2,38 điểm (-0,31%) xuống 771,5 điểm; HNX-Index tăng 0,2 điểm (+0,2%) lên 99,63 điểm. Thanh khoản trên hai sàn giảm nhẹ so với phiên hôm qua nhưng vẫn ở mức trung bình hai mươi phiên gần đây với giá trị giao dịch đạt 4.148 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch là 270 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 377 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là trung tính với 260 mã tăng, 107 mã tham chiếu, 279 mã giảm. Hai sàn có diễn biến trái chiều trong phiên hôm nay do diễn biến phân hóa khá mạnh của các cổ phiếu trụ cột trên thị trường. Nhiều cổ phiếu lớn đứng trước áp lực chốt lời ngắn hạn đều đồng loạt giảm trong phiên hôm nay như PLX (-1,8%), GAS (-1,1%), VIC (-0,7%), CTG (-0,8%), HPG (-1,1%), NVL (-0,6%), BVH (-0,8%), VCB (-0,1%), ACB (-0,8%), VCG (-0,5%) đã gây áp lực điều chỉnh mạnh lên thị trường. Ở chiều ngược lại, vẫn có một số mã lớn khác giữ được sắc xanh, có thể kể đến như BID (+0,5%), FPT (+0,8%), KDC (+2,4%), MBB (+0,5%), MBB (+1,6%), REE (+1,6%), VCS (+5,6%), PVS (+2,5%) đã giúp cho mức giảm trên VN-Index không quá mạnh, cũng như giúp HNX-Index kết phiên ở sắc xanh. Ở nhóm cổ phiếu vừa và nhỏ, FLC (-2,6%) giảm xuống mức giá 7.390 đồng sau khi đã tăng mạnh lên 7.810 đồng trong phiên, khớp lệnh mạnh nhất thị trường với hơn 32,6 triệu cổ phiếu.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

VN-Index điều chỉnh nhẹ trở lại sau hai phiên hồi phục mạnh trước đó. Cây nến của ngày hôm nay khá giống với cây nến của phiên 14/7 cho ta những dự báo không mấy tích cực trong phiên cuối tuần. Tuy nhiên, nếu dựa vào phân tích khối lượng cho hai trường hợp trên thì có thể thấy là kịch bản sụt giảm mạnh trong phiên 17/7 có ít khả năng sẽ xảy ra trong phiên cuối tuần. Do đó, chúng tôi cho rằng trong phiên cuối tuần, VN-Index sẽ tiếp tục rung lắc và đi ngang trong biên độ 767-775 điểm, cần sự bứt phá ra khỏi mốc 775 điểm để xác nhận xu hướng tăng tiếp diễn. Nhà đầu tư ngắn hạn sau khi đã mua vào trong hai phiên gần đây có thể tiếp tục mua thêm nếu chỉ số kiểm định lại hỗ trợ. Nhà đầu tư trung và dài hạn khuyến nghị tiếp tục nắm giữ danh mục và tận dụng những phiên giảm điểm để tái cơ cấu, tập trung vào các mã có nền tảng doanh nghiệp tốt và triển vọng tăng trưởng tích cực trong cả năm nay.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

27/7/2017

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index tăng điểm nhẹ vào đầu phiên giao dịch, chỉ số chạm đỉnh trong phiên tại 774,97 điểm. Từ khoảng 10h trở đi, áp lực bán ra tăng vọt kéo chỉ số xuống lại sắc đỏ, chạm mức đáy trong phiên tại 770,3 điểm. Đà giảm mạnh dần về cuối phiên tuy cũng có lực đỡ nhẹ. Kết phiên, VN-Index giảm 2,38 điểm (+0,31%) lên 771,5 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: PLX giảm 1.800 đồng, GAS giảm 700 đồng, VIC giảm 300 đồng. Ở chiều ngược lại, BID tăng 100 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index giảm điểm nhẹ vào đầu phiên giao dịch, với mức thấp nhất trong phiên tại 99,11 điểm. Sau đó, chỉ số dần lấy lại sắc xanh với lực cầu tăng dần, đạt mức cao nhất trong phiên tại 99,86 điểm. Đà tăng được duy trì về cuối phiên trước áp lực chốt lời nhẹ. Kết phiên, HNX-Index tăng 0,2 điểm (+0,2%) lên 99,63 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: VCS tăng 8.800 đồng, PVS tăng 400 đồng, OCH tăng 700 đồng. Ở chiều ngược lại, ACB giảm 200 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị 69,42 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 1,8 triệu cổ phiếu. VCI là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 42,2 tỷ đồng tương ứng với 704 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là VNM với 10,8 tỷ đồng tương ứng với 70 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, PLX là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 17,6 tỷ đồng tương ứng với 278 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị 16,18 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 845 nghìn cổ phiếu. PVS là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 26,7 tỷ đồng tương ứng với 1,7 triệu cổ phiếu, tiếp theo là ACB với 3,6 tỷ đồng tương ứng với 140 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VCS là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 8,4 tỷ đồng tương ứng với 51 nghìn cổ phiếu.

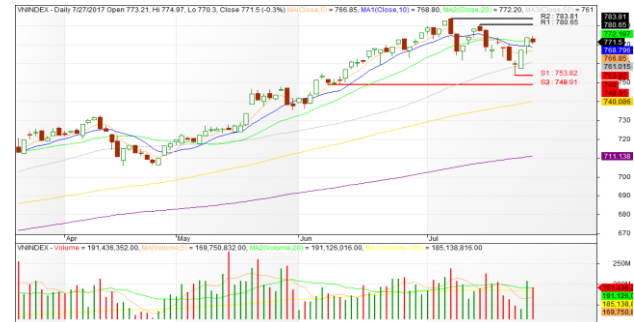
TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Hàn Quốc vượt Nhật Bản, trở lại vị trí quán quân FDI vào Việt Nam 7 tháng năm 2017

Theo đối tác đầu tư, có 98 quốc gia và vùng lãnh thổ có dự án đầu tư tại Việt Nam, trong đó Hàn Quốc đứng vị trí thứ nhất với tổng vốn đầu tư 5,62 tỷ USD, chiếm 25,63% tổng vốn đầu tư.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index điều chỉnh nhẹ trở lại sau hai phiên hồi phục mạnh trước đó. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số vẫn duy trì tích cực với ngưỡng kháng cự tại 772 điểm (MA20) và vùng hỗ trợ trong khoảng 767-769 điểm (MA5-10). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số tiếp tục là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 761 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 711 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch cuối tuần, VN-Index nhiều khả năng sẽ tiếp tục rung lắc và đi ngang trong biên độ 767-775 điểm, cần sự bứt phá ra khỏi mốc 775 điểm để xác nhận xu hướng tăng tiếp diễn.

HNX-Index:



HNX-Index hồi phục phiên thứ 3 liên tiếp với mức tăng rất nhẹ. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng kháng cự tại 99,8 điểm (MA20) và vùng hỗ trợ trong khoảng 98,4-98,7 điểm (MA5-10). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 97,6 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ tại 88,1 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch cuối tuần, HNX-Index nhiều khả năng sẽ rung lắc và đi ngang trong biên độ 98,4-99,8 điểm, cần sự bứt phá ra khỏi mốc 99,8 điểm để xác nhận xu hướng tăng tiếp tục.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước giảm

Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,22 - 36,30 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) không đổi ở chiều mua vào và giảm 80.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.

Tỷ giá trung tâm giảm 3 đồng

Ngày 27/7 Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ ở mức: 22.430 đồng (giảm 3 đồng).

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới tăng

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới tăng 12,86 USD/ounce tương ứng 1,03% lên 1.262,26 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng

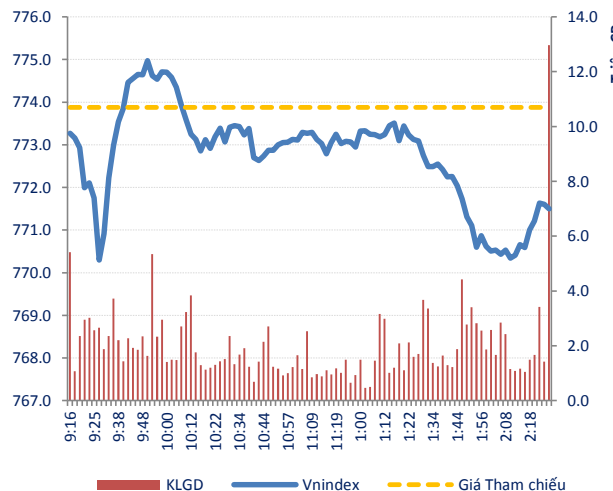
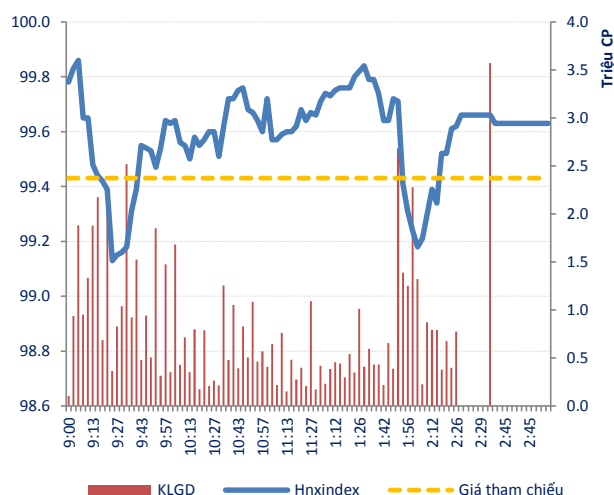
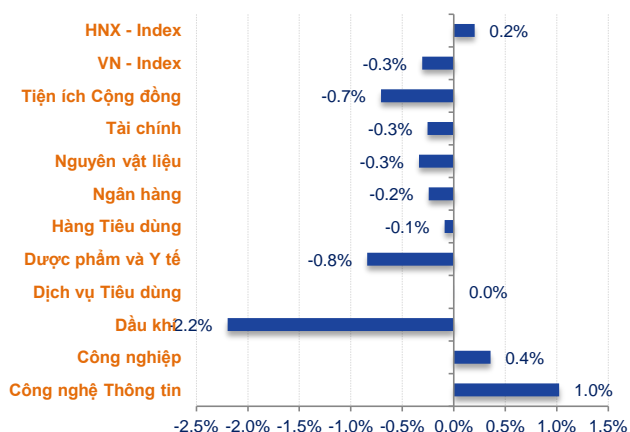
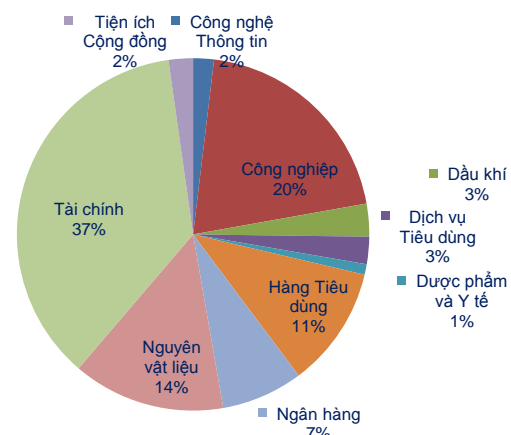
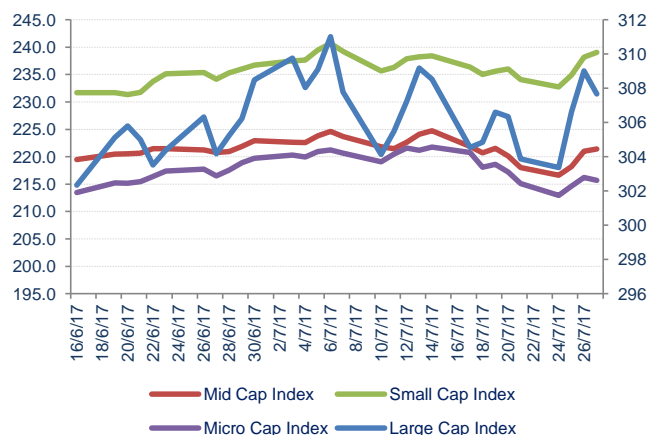
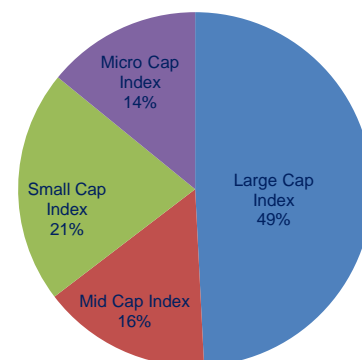
Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) tăng 0,07 điểm tương ứng 0,08% lên 93,37 điểm. USD tăng so với EUR lên: 1 EUR đổi 1,1723 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1,3137 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 111,21 JPY.

Giá dầu thế giới giảm

Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô nặng Brent giảm 0,09 USD tương ứng 0,18% xuống 50,88 USD/thùng. Giá dầu thô ngọt nhẹ WTI giảm 0,11 USD tương ứng 0,23% xuống 48,64 USD/thùng.

Chứng khoán Mỹ tăng điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày 27/7, chỉ số Dow Jones tăng 97,58 điểm tương ứng 0,45% lên 21.711,01 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 10,57 điểm tương ứng 0,16% lên 6.422,75 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 0,7 điểm tương ứng 0,03% lên 2.477,83 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH
KLGD và VN-Index trong phiên

KLGD và HNX-Index trong phiên

Biến động giá phân theo nhóm Ngành

Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành

Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa

Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	E1VFN30	1,505,900	CTG	676,500
2	VCI	704,110	SSI	648,230
3	DXG	304,410	KBC	298,090
4	HPG	287,090	FIT	284,960
5	TDH	273,800	PLX	278,200

HNX

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	QNC	969,190	PVS	1,671,020
2	VGC	140,300	SHB	310,000
3	KLF	60,900	ACB	139,543
4	VCS	51,300	NET	70,100
5	VNR	40,600	KVC	22,600

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng		%	KLGD
FLC	7.59	7.39	↓	-2.64%	32,714,520
DXG	17.75	18.35	↑	3.38%	10,515,060
FIT	7.90	8.45	↑	6.96%	7,597,440
HQC	3.35	3.28	↓	-2.09%	7,166,130
OGC	2.50	2.40	↓	-4.00%	6,819,640

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng		%	KLGD
KLF	3.30	3.00	↓	-9.09%	8,238,362
SHB	8.00	8.00	→	0.00%	7,212,873
KVC	3.40	3.70	↑	8.82%	5,111,231
PVX	2.50	2.40	↓	-4.00%	4,117,820
DPS	3.10	3.40	↑	9.68%	3,158,913

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
QBS	9.01	9.64	0.63	↑ 6.99%
FIT	7.90	8.45	0.55	↑ 6.96%
ASP	4.89	5.23	0.34	↑ 6.95%
CMX	4.77	5.10	0.33	↑ 6.92%
BWE	22.40	23.95	1.55	↑ 6.92%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PCE	10.00	11.00	1.00	↑ 10.00%
KSQ	2.00	2.20	0.20	↑ 10.00%
ECI	13.00	14.30	1.30	↑ 10.00%
PCG	7.10	7.80	0.70	↑ 9.86%
CCM	35.60	39.10	3.50	↑ 9.83%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
KAC	15.80	14.70	-1.10	↓ -6.96%
CCL	4.74	4.41	-0.33	↓ -6.96%
AMD	11.60	10.80	-0.80	↓ -6.90%
TDG	10.25	9.60	-0.65	↓ -6.34%
ANV	15.75	14.80	-0.95	↓ -6.03%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
KST	21.10	19.00	-2.10	↓ -9.95%
SGH	28.40	25.60	-2.80	↓ -9.86%
TPP	18.30	16.50	-1.80	↓ -9.84%
SMT	22.40	20.20	-2.20	↓ -9.82%
SJ1	22.50	20.30	-2.20	↓ -9.78%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
FLC	32,714,520	12.7%	1,715	4.3	0.6
DXG	10,515,060	3250.0%	2,313	7.9	1.6
FIT	7,597,440	3.1%	468	18.1	0.8
HQC	7,166,130	2.0%	186	17.7	0.3
OGC	6,819,640	-54.3%	(2,441)	-	1.1

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
KLF	8,238,362	1.0%	104	29.0	0.3
SHB	7,212,873	7.4%	888	9.0	0.7
KVC	5,111,231	3.6%	385	9.6	0.3
PVX	4,117,820	4.6%	349	6.9	0.8
DPS	3,158,913	2.5%	278	12.2	0.3

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
QBS	↑ 7.0%	1.5%	179	54.0	0.8
FIT	↑ 7.0%	3.1%	468	18.1	0.8
ASP	↑ 7.0%	9.0%	915	5.7	0.5
CMX	↑ 6.9%	-104.3%	(3,296)	-	1.5
BWE	↑ 6.9%	8.7%	1,606	14.9	1.3

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
PCE	↑ 10.0%	12.6%	2,052	5.4	0.7
KSQ	↑ 10.0%	0.8%	82	26.8	0.2
ECI	↑ 10.0%	9.1%	1,565	9.1	0.8
PCG	↑ 9.9%	-1.5%	(167)	-	0.7
CCM	↑ 9.8%	19.6%	5,848	6.7	1.1

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VFVN3	1,505,900	N/A	N/A	N/A	N/A
VCI	704,110	32.0%	3,788	15.8	4.7
DXG	304,410	18.3%	2,313	7.9	1.6
HPG	287,090	39.1%	5,811	5.6	1.3
TDH	273,800	8.0%	1,659	9.2	0.6

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
QNC	969,190	-22.6%	(2,117)	-	0.5
VGC	140,300	14.0%	1,854	10.5	1.4
KLF	60,900	1.0%	104	29.0	0.3
VCS	51,300	59.4%	11,920	14.0	5.0
VNR	40,600	9.3%	1,907	12.6	1.2

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	221,909	44.5%	6,991	21.9	9.0
SAB	150,829	34.0%	7,255	32.4	12.1
VCB	134,377	15.3%	2,120	17.6	2.6
GAS	115,949	19.2%	4,190	14.5	2.9
VIC	111,575	3.9%	641	66.0	4.3

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	25,042	10.7%	1,514	16.8	1.8
VCS	13,344	59.4%	11,920	14.0	5.0
SHB	8,954	7.4%	888	9.0	0.7
VCG	8,702	6.8%	1,129	17.4	1.4
VGC	8,284	14.0%	1,854	10.5	1.4

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
DTA	5.92	0.2%	13	575.1	0.7
CCL	5.35	1.4%	145	30.4	0.4
PPI	5.23	-2.3%	(252)	-	0.3
HCM	3.89	14.0%	2,625	16.2	2.2
NVT	3.87	0.7%	69	65.2	0.6

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
CTT	5.22	10.0%	1,247	4.9	0.5
NDF	4.31	-6.7%	(698)	-	1.5
NVB	3.98	0.4%	40	201.1	0.7
SHS	3.50	17.4%	1,988	7.6	1.2
DPC	3.28	6.8%	1,166	17.3	1.2



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
